

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

Số: 2894 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Nghệ An, ngày 09 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành mức giá tối đa đối với dịch vụ theo yêu cầu
liên quan đến việc công chứng trên địa bàn tỉnh Nghệ An**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Công chứng ngày 26 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Giá ngày 19 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá năm 2023;

Căn cứ Thông tư số 45/2024/TT-BTC ngày 01 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về ban hành phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá;

Quyết định số 57/2024/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2024 của UBND tỉnh Nghệ An ban hành một số quy định quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

Quyết định số 39/2025/QĐ-UBND ngày 03 tháng 7 năm 2025 của UBND tỉnh Nghệ An quy định về đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

Theo đề nghị của Sở Tư pháp tại Tờ trình số 1630/TTr-STP ngày 20 tháng 8 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành mức giá tối đa đối với dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng trên địa bàn tỉnh Nghệ An (Có Phụ lục kèm theo).

Giá dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng trên địa bàn tỉnh Nghệ An tại Quyết định này là giá tối đa, đã bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT).

Điều 2. Các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh căn cứ tình hình thực tế để quy định mức giá cụ thể, phù hợp với điều kiện kinh tế, xã hội tại

địa bàn đóng trụ sở, nhưng không vượt quá mức giá tối đa tại Quyết định này và thực hiện kê khai, niêm yết giá theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tư pháp, Tài chính, Hội Công chứng viên tỉnh, các tổ chức hành nghề công chứng và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT TTr UBND tỉnh;
- PCVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TH (H).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Thanh An

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc

PHỤ LỤC
MỨC GIÁ TỐI ĐA ĐỐI VỚI DỊCH VỤ THEO YÊU CẦU LIÊN QUAN
ĐẾN VIỆC CÔNG CHỨNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NGHỆ AN
(Kèm theo Quyết định số 2894/QĐ-UBND ngày 09/ 9 /2025 của UBND tỉnh)

STT	Loại việc	Mức giá tối đa
1	Soạn thảo giao dịch	(Đồng/trường hợp)
1.1	Hợp đồng: kinh tế, thương mại, đầu tư, góp vốn, hợp tác kinh doanh	1.000.000
1.2	Hợp đồng: mua bán, chuyển nhượng, tặng cho	200.000
1.3	Hợp đồng: ủy quyền, thuê, mượn, vay, bảo lãnh, cầm cố, đặt cọc, thế chấp tài sản	200.000
1.4	Giấy ủy quyền	100.000
1.5	Hợp đồng: hủy bỏ, sửa đổi, bổ sung, chấm dứt các loại hợp đồng	150.000
1.6	Di chúc	300.000
1.7	Văn bản phân chia di sản	300.000
1.8	Văn bản từ chối nhận di sản	150.000
1.9	Văn bản thỏa thuận liên quan đến hôn nhân và gia đình, gồm: phân chia tài sản chung, nhập tài sản riêng vào khối tài sản chung, văn bản về chế độ tài sản vợ, chồng theo thỏa thuận	250.000
1.10	Giao dịch khác.	150.000
2.	Đánh máy và in văn bản liên quan đến giao dịch	15.000/trang
3.	Sao chụp giấy tờ, văn bản liên quan đến giao dịch	2.000/tờ A4
4.	Dịch giấy tờ, văn bản liên quan đến giao dịch	(Đồng/trang)
4.1	Dịch giấy tờ, tài liệu mà nội dung chỉ có một trang hoặc chỉ dịch trang đầu của tài liệu có nhiều trang	200.000
4.2	Dịch giấy tờ, tài liệu mà nội dung có nhiều trang. Tính mức giá tối đa từ trang thứ hai trở đi	150.000
4.3	Trường hợp yêu cầu làm thêm bản dịch, mức tính từ bản dịch thứ hai	10.000 đồng/trang nhưng không quá 200.000 đồng/bản